

**DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2025**

Đơn vị: Mầm non Hải Thành

Mã số: 1095050

(Kèm theo Quyết định số: 1073/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND quận)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nội dung	Tổng số
I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1. Số thu phí, lệ phí	
- Học phí	
- Buổi 2/ngày	
2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
- Học phí	
- Buổi 2/ngày	
3. Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II. Dự toán chi ngân sách nhà nước	132.000,750
1. Giáo dục, đào tạo, dạy nghề	132.000,750
1.1 Kinh phí thường xuyên	
1.2 Kinh phí không thường xuyên	132.000,750
- Cấp kinh phí thực hiện Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của HĐND thành phố tháng 3, tháng 4 năm 2025 (loại 070 khoản 071 mã dự phòng 340)	132.000,750
2. Quản lý hành chính	-
2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ	
2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ	
Trong đó	
3. Nghiên cứu khoa học	
3.1 Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
3.2 Kinh phí thường xuyên	
3.3 Kinh phí không thường xuyên	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN DƯƠNG KINH**

Số: 1073/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Dương Kinh, ngày 20 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp kinh phí thực hiện Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND
ngày 09/12/2019 của HĐND thành phố
tháng 3, tháng 4 năm 2025 cho các đơn vị**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/06/2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật;

Căn cứ Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định 4668/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các cấp, các ngành, các đơn vị;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của Hội đồng nhân dân quận về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3999/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân quận về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các phường;

Căn cứ Quyết định 988/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 của Ủy ban nhân dân quận về việc phê duyệt số học sinh và kinh phí hỗ trợ thực hiện Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng từ tháng 3 đến hết tháng 4 năm 2025;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 20/TTr-GDĐT ngày 09/5/2025 của phòng Giáo dục và Đào tạo; báo cáo đề xuất của phòng Tài chính - Kế hoạch.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp kinh phí thực hiện Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố từ tháng 3 đến hết tháng 4 năm 2025 cho các đơn vị từ nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo số tiền: 1.951.838.500 đồng (*Một tỷ, chín trăm năm mươi một triệu, tám trăm ba mươi tám nghìn, năm trăm đồng*). Có biểu chi tiết kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân các phường, các cơ sở giáo dục đào tạo:

- Thực hiện hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố đảm bảo quy định, đúng đối tượng, điều kiện được hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, phương thức hỗ trợ,...

- Thực hiện công khai đối tượng, kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

- Quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích; thực hiện thanh toán, quyết toán kinh phí theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về việc chi hỗ trợ học phí cho các đối tượng đảm bảo chính xác theo quy định của Nghị quyết 54/2019/NQ-HĐND, không bỏ sót đối tượng.

2. Giao phòng Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các phường hướng dẫn, kiểm tra, báo cáo việc tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định, tổng hợp quyết toán chương trình.

3. Giao phòng Tài chính - Kế hoạch cấp kinh phí theo Quyết định của Ủy ban nhân dân quận; tổng hợp quyết toán theo quy định.

Điều 3. Các Ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND&UBND quận, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND quận (NTN);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TC-KH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Phương

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN DƯƠNG KINH**

DANH SÁCH BỔ SUNG KINH PHÍ CHO CÁC ĐƠN VỊ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025
của Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên đơn vị	Số tiền đề nghị hỗ trợ
1	Trường THCS Anh Dũng	124.016.000
2	Trường THCS Hưng Đạo	181.056.000
3	Trường THCS Đa Phúc	166.520.000
4	Trường THCS Hải Thành	136.160.000
5	Trường THCS Hòa Nghĩa	173.144.000
6	Trường TH&THCS Tân Thành	88.872.000
7	Trường Mầm non Anh Dũng	103.530.000
8	Trường Mầm non Hưng Đạo	159.608.750
9	Trường Mầm non Đa Phúc	124.388.250
10	Trường Mầm non Hải Thành	132.000.750
11	Trường Mầm non Hòa Nghĩa	146.261.500
12	Trường Mầm non Tân Thành	84.346.500
13	Trung tâm GDNN-GDTX	42.000.000
14	Phòng Giáo dục và Đào tạo	289.934.750
	<i>MN Sao Mai</i>	<i>23.852.500</i>
	<i>MN Hà Linh</i>	<i>35.068.250</i>
	<i>MN Sakura</i>	<i>72.674.000</i>
	<i>MN Hugo</i>	<i>16.087.750</i>
	<i>MN Đô rê mon</i>	<i>35.778.750</i>
	<i>Lớp Sao Đỏ 1</i>	<i>20.300.000</i>
	<i>Lớp Họa Mi 1</i>	<i>12.586.000</i>
	<i>Lớp Vườn Đóm</i>	<i>15.022.000</i>
	<i>Lớp Minh Bách</i>	<i>20.300.000</i>
	<i>Nhóm trẻ Măng non</i>	<i>10.150.000</i>
	<i>Nhóm trẻ Vườn tuổi thơ</i>	<i>10.353.000</i>
	<i>Lớp Mầm xanh</i>	<i>17.762.500</i>
	Tổng cộng	1.951.838.500

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN DƯƠNG KINH**

Số: 1079/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Dương Kinh, ngày 20 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp kinh phí miễn, giảm học phí thực hiện Nghị định số
81/2021/NĐ-CP tháng 3, tháng 4 năm 2025 cho các đơn vị**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/06/2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định 4668/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các cấp, các ngành, các đơn vị;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của Hội đồng nhân dân quận về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3999/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân quận về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các phường;

Căn cứ Quyết định 987/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của Ủy ban nhân dân quận về việc phê duyệt danh sách được hưởng chế độ miễn, giảm học phí của cơ sở giáo dục từ tháng 3 đến hết tháng 4 năm 2025;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 19/TTr-GDĐT ngày 09/5/2025 của phòng Giáo dục và Đào tạo; báo cáo đề xuất của phòng Tài chính - Kế hoạch.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp kinh phí miễn, giảm học phí theo Nghị định 81/2021/NĐ-Cp từ tháng 3 đến tháng 3 năm 2025 cho các cơ sở giáo dục cho các đơn vị từ nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo số tiền: 436.451.000 đồng (*Bốn trăm ba mươi sáu triệu, bốn trăm năm mươi một nghìn đồng*). Có biểu chi tiết kèm theo.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2025 đơn vị chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

Giao phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước hướng dẫn đơn vị thực hiện thanh toán theo quy định.

Điều 3. Các Ông (bà): Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND quận (NTN);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TC-KH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Phương
Nguyễn Minh Phương

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN DƯƠNG KINH

DANH SÁCH BỔ SUNG KINH PHÍ CHO CÁC ĐƠN VỊ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025
của Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên đơn vị	Số tiền đề nghị hỗ trợ
1	Trường THCS Anh Dũng	1.104.000
2	Trường THCS Hưng Đạo	1.104.000
3	Trường THCS Đa Phúc	2.208.000
4	Trường THCS Hải Thành	368.000
5	Trường THCS Hòa Nghĩa	920.000
6	Trường TH&THCS Tân Thành	184.000
7	Trường Mầm non Anh Dũng	46.588.500
8	Trường Mầm non Hưng Đạo	72.115.750
9	Trường Mầm non Đa Phúc	57.702.750
10	Trường Mầm non Hải Thành	68.614.000
11	Trường Mầm non Hòa Nghĩa	70.339.500
12	Trường Mầm non Tân Thành	40.803.000
13	Phòng Giáo dục và Đào tạo	74.399.500
	<i>MN Sao Mai</i>	<i>11.520.250</i>
	<i>MN Hà Linh</i>	<i>5.937.750</i>
	<i>MN Sakura</i>	<i>31.668.000</i>
	<i>MN Hugo</i>	<i>5.531.750</i>
	<i>MN Đô rê mon</i>	<i>12.484.500</i>
	<i>Lớp Sao Đỏ 1</i>	<i>7.257.250</i>
	Tổng cộng	436.451.000



**DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2025**

Đơn vị: Mầm non Hải Thành

Mã số: 1095050

(Kèm theo Quyết định số: 1273/QĐ-UBND ngày 05/6/2025 của UBND quận)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nội dung	Tổng số
I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1. Số thu phí, lệ phí	
- Học phí	
- Buổi 2/ngày	
2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
- Học phí	
- Buổi 2/ngày	
3. Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II. Dự toán chi ngân sách nhà nước	64.909,25
1. Giáo dục, đào tạo, dạy nghề	64.909,25
1.1 Kinh phí thường xuyên	
1.2 Kinh phí không thường xuyên	64.909,25
- Cấp kinh phí thực hiện Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của HĐND tháng 5 năm 2025 (loại 070 khoản 071 mã dự phòng 340)	64.909,25
2. Quản lý hành chính	-
2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ	
2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ	
Trong đó	
3. Nghiên cứu khoa học	
3.1 Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
3.2 Kinh phí thường xuyên	
3.3 Kinh phí không thường xuyên	

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN DƯƠNG KINH

Số: 1273 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Dương Kinh, ngày 05 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp kinh phí thực hiện Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND
ngày 09/12/2019 của HĐND thành phố
tháng 5 năm 2025 cho các đơn vị

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày
19/02/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/06/2015 và các văn bản hướng
dẫn thực hiện Luật;

Căn cứ Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng
nhân dân thành phố về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm
non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định 4668/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban nhân
dân thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các cấp,
các ngành, các đơn vị;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của Hội đồng nhân
dân quận về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách
địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3999/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân
dân quận về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các cơ quan,
đơn vị, Ủy ban nhân dân các phường;

Căn cứ Quyết định 1215/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của Ủy ban nhân dân
quận về việc phê duyệt số học sinh và kinh phí hỗ trợ thực hiện Nghị quyết số
54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải
Phòng tháng 5 năm 2025;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 25/TTr-GDĐT ngày 04/6/2025 của phòng
Giáo dục và Đào tạo; báo cáo đề xuất của phòng Tài chính - Kế hoạch.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp kinh phí thực hiện Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố tháng 5 năm 2025 cho các đơn vị từ nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo số tiền: 981.270.000 đồng (*Chín trăm tám mươi một triệu, hai trăm bảy mươi nghìn đồng*). Có biểu chi tiết kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân các phường, các cơ sở giáo dục đào tạo:

- Thực hiện hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố đảm bảo quy định, đúng đối tượng, điều kiện được hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, phương thức hỗ trợ,...

- Thực hiện công khai đối tượng, kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

- Quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích; thực hiện thanh toán, quyết toán kinh phí theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về việc chi hỗ trợ học phí cho các đối tượng đảm bảo chính xác theo quy định của Nghị quyết 54/2019/NQ-HĐND, không bỏ sót đối tượng.

2. Giao phòng Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các phường hướng dẫn, kiểm tra, báo cáo việc tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định, tổng hợp quyết toán chương trình.

3. Giao phòng Tài chính - Kế hoạch cấp kinh phí theo Quyết định của Ủy ban nhân dân quận; tổng hợp quyết toán theo quy định.

Điều 3. Các Ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND&UBND quận, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND quận (NTN);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TC-KH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Phương

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN DƯƠNG KINH

DANH SÁCH BỔ SUNG KINH PHÍ CHO CÁC ĐƠN VỊ

(Kèm theo Quyết định số: 1273/QĐ-UBND ngày 05/6 /2025
của Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên đơn vị	Số tiền đề nghị hỗ trợ
1	Trường THCS Anh Dũng	62.008.000
2	Trường THCS Hưng Đạo	90.528.000
3	Trường THCS Đa Phúc	83.352.000
4	Trường THCS Hải Thành	67.988.000
5	Trường THCS Hòa Nghĩa	86.572.000
6	Trường TH&THCS Tân Thành	42.712.000
7	Trường Mầm non Anh Dũng	52.018.750
8	Trường Mầm non Hưng Đạo	79.626.750
9	Trường Mầm non Đa Phúc	64.858.500
10	Trường Mầm non Hải Thành	64.909.250
11	Trường Mầm non Hòa Nghĩa	71.354.500
12	Trường Mầm non Tân Thành	43.239.000
13	Trung tâm GDNN-GDTX	21.000.000
14	Phòng Giáo dục và Đào tạo	149.103.250
	<i>MN Sao Mai</i>	<i>12.738.250</i>
	<i>MN Hà Linh</i>	<i>18.067.000</i>
	<i>MN Sakura</i>	<i>36.641.500</i>
	<i>MN Hugo</i>	<i>7.866.250</i>
	<i>MN Đô rê mon</i>	<i>18.828.000</i>
	<i>Lớp Sao Đỏ 1</i>	<i>10.150.000</i>
	<i>Lớp Họa Mi 1</i>	<i>6.699.000</i>
	<i>Lớp Vườn Đóm</i>	<i>7.308.000</i>
	<i>Lớp Minh Bách</i>	<i>10.150.000</i>
	<i>Nhóm trẻ Măng non</i>	<i>5.075.000</i>
	<i>Nhóm trẻ Vườn tuổi thơ</i>	<i>5.278.000</i>
	<i>Lớp Mầm xanh</i>	<i>10.302.250</i>
	Tổng cộng	981.270.000



**DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2025**

Đơn vị: Mầm non Hải Thành

Mã số: 1095050

(Kèm theo Quyết định số: 1274/QĐ-UBND ngày 05/6/2025 của UBND quận)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nội dung	Tổng số
I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1. Số thu phí, lệ phí	
- Học phí	
- Buổi 2/ngày	
2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
- Học phí	
- Buổi 2/ngày	
3. Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II. Dự toán chi ngân sách nhà nước	32.683
1. Giáo dục, đào tạo, dạy nghề	32.683
1.1 Kinh phí thường xuyên	
1.2 Kinh phí không thường xuyên	32.683
- Cấp kinh phí miễn, giảm học phí theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP tháng 5 năm 2025 (loại 070 khoản 071 mã dự phòng 000)	32.683
2. Quản lý hành chính	-
2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ	
2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ	
Trong đó	
3. Nghiên cứu khoa học	
3.1 Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
3.2 Kinh phí thường xuyên	
3.3 Kinh phí không thường xuyên	

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN DƯƠNG KINH

Số: 1274 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Dương Kinh, ngày 05 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp kinh phí miễn, giảm học phí thực hiện Nghị định số
81/2021/NĐ-CP tháng 5 năm 2025 cho các đơn vị

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày
19/02/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/06/2015 và các văn bản hướng
dẫn thực hiện Luật;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định
về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục
quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ
trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định 4668/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban nhân
dân thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các cấp,
các ngành, các đơn vị;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của Hội đồng nhân
dân quận về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách
địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3999/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân
dân quận về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các cơ quan,
đơn vị, Ủy ban nhân dân các phường;

Căn cứ Quyết định 1214/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của Ủy ban nhân dân
quận về việc phê duyệt danh sách được hưởng chế độ miễn, giảm học phí của cơ
sở giáo dục tháng 5 năm 2025;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 24/TTr-GDDT ngày 04/6/2025 của phòng
Giáo dục và Đào tạo; báo cáo đề xuất của phòng Tài chính - Kế hoạch.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp kinh phí miễn, giảm học phí theo Nghị định 81/2021/NĐ-Cp tháng 5 năm 2025 cho các cơ sở giáo dục cho các đơn vị từ nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo số tiền: 211.425.000 đồng (*Hai trăm mười một triệu, bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng*). Có biểu chi tiết kèm theo.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2025 đơn vị chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

Giao phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước hướng dẫn đơn vị thực hiện thanh toán theo quy định.

Điều 3. Các Ông (bà): Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND quận (NTN);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TC-KH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Phương

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN DƯƠNG KINH**

DANH SÁCH BỔ SUNG KINH PHÍ CHO CÁC ĐƠN VỊ

(Kèm theo Quyết định số: 1274/QĐ-UBND ngày 05/6/2025
của Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên đơn vị	Số tiền đề nghị hỗ trợ
1	Trường THCS Anh Dũng	552.000
2	Trường THCS Hưng Đạo	552.000
3	Trường THCS Đa Phúc	1.104.000
4	Trường THCS Hải Thành	184.000
5	Trường THCS Hòa Nghĩa	460.000
6	Trường TH&THCS Tân Thành	92.000
7	Trường Mầm non Anh Dũng	22.025.500
8	Trường Mầm non Hưng Đạo	35.778.750
9	Trường Mầm non Đa Phúc	28.470.750
10	Trường Mầm non Hải Thành	32.683.000
11	Trường Mầm non Hòa Nghĩa	32.074.000
12	Trường Mầm non Tân Thành	19.538.750
13	Phòng Giáo dục và Đào tạo	37.910.250
	<i>MN Sao Mai</i>	5.785.500
	<i>MN Hà Linh</i>	2.943.500
	<i>MN Sakura</i>	16.950.500
	<i>MN Hugo</i>	2.283.750
	<i>MN Đô rê mon</i>	6.293.000
	<i>Lớp Sao Đỏ 1</i>	3.654.000
	Tổng cộng	211.425.000





DU TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2025

Đơn vị: Mầm non Hải Thành

Mã số: 1095050

(Kèm theo Quyết định số 1232/QĐ-UBND ngày 04/6/2025 của UBND quận)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nội dung	Tổng số
I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1. Số thu phí, lệ phí	
- Học phí	
- Buổi 2/ngày	
2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
- Học phí	
- Buổi 2/ngày	
3. Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II. Dự toán chi ngân sách nhà nước	700.000
1. Giáo dục, đào tạo, dạy nghề	700.000
1.1 Kinh phí thường xuyên	
1.2 Kinh phí không thường xuyên	700.000
- Cấp kinh phí công trình sửa chữa nhà xe, nhà lớp học 2 tầng trường mầm non Hải Thành khu trung tâm, phường Hải Thành, quận Dương Kinh (loại 070 khoản 071 mã dự phòng 000)	700.000
2. Quản lý hành chính	-
2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ	
2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ	
Trong đó	
3. Nghiên cứu khoa học	
3.1 Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
3.2 Kinh phí thường xuyên	
3.3 Kinh phí không thường xuyên	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN DƯƠNG KINH**

Số: 1232/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Dương Kinh, ngày 04 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp kinh phí công trình: Sửa chữa nhà xe, nhà lớp học 2 tầng trường mầm non Hải Thành khu trung tâm, phường Hải Thành, quận Dương Kinh cho trường Mầm non Hải Thành

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/06/2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật;

Căn cứ Quyết định 4668/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các cấp, các ngành, các đơn vị;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của Hội đồng nhân dân quận về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3999/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân quận về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các phường;

Căn cứ Quyết định 1198/QĐ-UBND ngày 29/5/2025 của Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng Công trình: Sửa chữa nhà xe, nhà lớp học 2 tầng trường mầm non Hải Thành khu trung tâm, phường Hải Thành, quận Dương Kinh.

Theo báo cáo đề xuất của phòng Tài chính - Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp kinh phí Công trình: Sửa chữa nhà xe, nhà lớp học 2 tầng trường mầm non Hải Thành khu trung tâm, phường Hải Thành, quận Dương Kinh cho

trường Mầm non Hải Thành quận từ nguồn sự nghiệp Giáo dục số tiền: 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng chẵn).

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2025 đơn vị chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

Giao phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước hướng dẫn đơn vị thực hiện thanh toán theo quy định.

Điều 3. Các Ông (bà): Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT UBND quận;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT,TC-KH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Phương

DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2025

Đơn vị: Mầm non Hải Thành

Mã số: 1095050

(Kèm theo Quyết định số: 1400/QĐ-UBND ngày 14/6/2025 của UBND quận)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nội dung	Tổng số
I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1. Số thu phí, lệ phí	
- Học phí	
- Buổi 2/ngày	
2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
- Học phí	
- Buổi 2/ngày	
3. Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II. Dự toán chi ngân sách nhà nước	253.067
1. Giáo dục, đào tạo, dạy nghề	253.067
1.1 Kinh phí thường xuyên	
1.2 Kinh phí không thường xuyên	253.067
- Cấp kinh phí công trình: Sửa chữa nhà xe, nhà lớp học 2 tầng trường mầm non Hải Thành khu trung tâm, phường Hải Thành, quận Dương Kinh (loại 070 khoản 071 mã dự phòng 000)	253.067
2. Quản lý hành chính	-
2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ	
2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ	
Trong đó	
3. Nghiên cứu khoa học	
3.1 Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
3.2 Kinh phí thường xuyên	
3.3 Kinh phí không thường xuyên	

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN DƯƠNG KINH

Số: 1400/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Dương Kinh, ngày 14 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp kinh phí công trình: Sửa chữa nhà xe, nhà lớp học 2 tầng trường mầm non Hải Thành khu trung tâm, phường Hải Thành, quận Dương Kinh cho trường Mầm non Hải Thành

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/06/2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật;

Căn cứ Quyết định 4668/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các cấp, các ngành, các đơn vị;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của Hội đồng nhân dân quận về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3999/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân quận về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các phường;

Căn cứ Quyết định 1399/QĐ-UBND ngày 16/6/2025 của Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh phê duyệt quyết toán công trình: Sửa chữa nhà xe, nhà lớp học 2 tầng trường mầm non Hải Thành khu trung tâm, phường Hải Thành, quận Dương Kinh.

Theo báo cáo đề xuất của phòng Tài chính - Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp kinh phí Công trình: Sửa chữa nhà xe, nhà lớp học 2 tầng trường mầm non Hải Thành khu trung tâm, phường Hải Thành, quận Dương Kinh cho

trường Mầm non Hải Thành quận từ nguồn sự nghiệp Giáo dục số tiền: 253.067.000 đồng (Hai trăm năm mươi ba triệu, không trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2025 đơn vị chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

Giao phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước hướng dẫn đơn vị thực hiện thanh toán theo quy định.

Điều 3. Các Ông (bà): Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT UBND quận;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT,TC-KH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Phương



DU TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2025

Đơn vị: Mầm non Hải Thành

Mã số: 1095050

(Kèm theo Quyết định số 1609/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của UBND quận)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nội dung	Tổng số
I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1. Số thu phí, lệ phí	
- Học phí	
- Buổi 2/ngày	
2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
- Học phí	
- Buổi 2/ngày	
3. Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II. Dự toán chi ngân sách nhà nước	902.444
1. Giáo dục, đào tạo, dạy nghề	902.444
1.1 Kinh phí thường xuyên	
1.2 Kinh phí cải cách tiền lương	902.444
- Cấp kinh phí thực hiện Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 và Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố 6 tháng cuối năm 2024 (Loại 070 Khoản 071 MDP 000)	902.444
2. Quản lý hành chính	-
2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ	
2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ	
Trong đó	
3. Nghiên cứu khoa học	
3.1 Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
3.2 Kinh phí thường xuyên	
3.3 Kinh phí không thường xuyên	

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp kinh phí và phê duyệt kinh phí thực hiện
Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND và Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND
của Hội đồng nhân dân thành phố 6 tháng cuối năm 2024 cho các đơn vị
trường học trên địa bàn quận

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày
19/02/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/06/2015 và các văn bản hướng
dẫn thực hiện Luật;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng
nhân dân thành phố về mức chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công
chức, viên chức làm việc trong các cơ quan chính quyền, Đảng, đoàn thể do thành
phố quản lý và Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 18/4/2023 về việc sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022
của Hội đồng nhân dân thành phố;

Căn cứ Quyết định số 2136/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của Ủy ban nhân
dân thành phố về việc phân bổ và phê duyệt kinh phí thực hiện Nghị quyết số
05/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 và Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày
18/4/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố;

Theo đề nghị tại báo cáo đề xuất của phòng Tài chính - Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp kinh phí thực hiện Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày
20/7/2022 và Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành
phố 6 tháng cuối năm 2024 cho các trường từ nguồn cải cách tiền lương ngân sách
quận số tiền: 18.962.814.000 đồng (Mười tám tỷ, chín trăm sáu mươi hai triệu,
tám trăm mười bốn nghìn đồng).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao các cơ quan, đơn vị tiếp nhận, quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, chi trả đúng đối tượng, thực hiện thanh toán và quyết toán theo quy định; Chịu trách nhiệm toàn bộ về số liệu tổng hợp và số liệu báo cáo của cơ quan, đơn vị mình.

2. Giao phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước hướng dẫn đơn vị thực hiện thanh toán theo quy định.

Điều 3. Các Ông (bà): Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT UBND quận;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT,TC-KH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Phương

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN DƯƠNG KINH

TỔNG HỢP KINH PHÍ CHI TRẢ THU NHẬP BÌNH QUÂN TĂNG THÊM CHO CÁC ĐƠN VỊ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 1609/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh)

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Tổng kinh phí thực hiện	Nguồn kinh phí đảm bảo			Nguồn còn thiếu so với nhu cầu	Ghi chú
			Nguồn CCTL quận	Nguồn CCTL phường	Nguồn CCTL tại đơn vị		
A	B	3	4	5	6	7=3-4-5-6	8
	Tổng cộng (A+B)	18.962.814.000	18.962.814.000				
A	NHÓM 1						
B	NHÓM 2	18.962.814.000	18.962.814.000				
I	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	18.857.407.000	18.857.407.000				
1	Trường THCS Hưng Đạo	1.217.088.000	1.217.088.000				
2	Trường THCS Hòa Nghĩa	1.225.076.000	1.225.076.000				
3	Trường THCS Hải Thành	878.807.000	878.807.000				
4	Trường THCS Đa Phúc	1.190.759.000	1.190.759.000				
5	Trường THCS Anh Dũng	944.695.000	944.695.000				
6	Trường THCS&TH Tân Thành	1.249.320.000	1.249.320.000				
7	Trường Tiểu học Hải Thành	1.333.759.000	1.333.759.000				
8	Trường Tiểu học Hòa Nghĩa	1.286.098.000	1.286.098.000				
9	Trường Tiểu học Hưng Đạo	1.491.281.000	1.491.281.000				



STT	Đơn vị	Tổng kinh phí thực hiện	Nguồn kinh phí đảm bảo			Nguồn còn thiếu so với nhu cầu	Ghi chú
			Nguồn CCTL quận	Nguồn CCTL phường	Nguồn CCTL tại đơn vị		
A	B	3	4	5	6	7=3-4-5-6	8
10	Trường Tiểu học Anh Dũng	1.019.982.000	1.019.982.000				
11	Trường Tiểu học Đa Phúc	1.468.554.000	1.468.554.000				
12	Trường Mầm Non Hòa Nghĩa	988.300.000	988.300.000				
13	Trường Mầm Non Tân Thành	720.615.000	720.615.000				
14	Trường Mầm Non Hải Thành	902.444.000	902.444.000				
15	Trường Mầm Non Hưng Đạo	975.735.000	975.735.000				
16	Trường Mầm Non Đa Phúc	867.552.000	867.552.000				
17	Trường Mầm Non Anh Dũng	879.918.000	879.918.000				
18	Trung tâm GDTX	217.424.000	217.424.000				
II	Hoàn thành nhiệm vụ	105 407 000	105 407 000				
1	Trường THCS Anh Dũng	51.892.000	51.892.000				
2	Trường Tiểu học Hưng Đạo	27.344.000	27.344.000				
3	Trường Mầm Non Hưng Đạo	26.171.000	26.171.000				

